|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**  Số: 124 -9 /KH-THPT THĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 9 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN TIN HỌC**

**Năm học 2021 – 2022**

**I. Đặc điểm tình hình**

***1. Số lớp – học sinh***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Tổng số học sinh | Học sinh nữ | Học sinh Dân tộc | Số lớp | Số học sinh/lớp |
| 10 | 845 | 519 | 12 | 19 | 44,5 |
| 11 | 861 | 453 | 14 | 19 | 45,3 |
| 12 | 860 | 449 | 12 | 20 | 43 |
| Tổng toàn trường | 2566 | 1419 | 40 | 58 | 44,2 |

***2. Tình hình đội ngũ:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Trình độ chuyên môn | Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp GV | Nhiệm vụ trong năm học 2021 – 2022 |
| 1 | Nguyễn Thị Diễm Kiều | Thạc sĩ | Khá | - Tổ trưởng chuyên môn: Quản lý hoạt động chuyên môn của tổ  - Nhóm trưởng 12  - Giảng dạy môn Tin học lớp 11 và 12. |
| 2 | Võ Hữu Tài | Đại học | Đạt | Giảng dạy Tin học lớp 10 và 11. |
| 3 | Nguyễn Thị Ngân | Đại học | Khá | Giảng dạy Tin học lớp 11 và 12. |
| 4 | Nguyễn Quốc An | Đại học | Tốt | - Trợ lí thanh niên.  - Giảng dạy Tin học lớp 12. |
| 5 | Hoàng Minh Long | Đại học | Khá | - Tổ trưởng công đoàn.  - Nhóm trưởng 10.  - Giảng dạy Tin học 10, 11 và Nghề PT. |
| 6 | Phan Thị Kim Ngân | Thạc sĩ | Khá | - Nhóm trưởng 11.  - Giảng dạy 10, 11 và Nghề PT. |
| 7 | Nguyễn Thị Miên | Đại học | Khá | - Nhóm trưởng CM Nghề PT.  - Giảng dạy Tin học lớp 10 và Nghề PT. |
| 8 | Đặng Lê Xuân Ánh Nguyệt | Thạc sĩ | Khá | Giảng dạy Tin học 12 và Nghề PT. |

***3. Thiết bị dạy học:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Thiết bị dạy học | Số lượng | Các bài thí nghiệm  /thực hành | Ghi chú |
| 1 | Phòng máy tính 1 | 45 máy | Các bài thực hành theo Kế hoạch dạy dưới sự thống nhất của Tổ chuyên môn và đã được duyệt. | - Cài hệ điều hành Windows 7 và XP.  - Office 2010  - Open Office Writer  - …. |
| 2 | Phòng máy tính 2 | 45 máy | Các bài thực hành theo Kế hoạch dạy dưới sự thống nhất của Tổ chuyên môn và đã được duyệt. | - Cài hệ điều hành Windows 7 và XP.  - Office 2010  - Open Office Writer  - …. |
| 3 | Phòng máy tính 3 | 45 máy | Các bài thực hành theo Kế hoạch dạy dưới sự thống nhất của Tổ chuyên môn và đã được duyệt. | - Cài hệ điều hành Windows 7.  - Office 2010  - Open Office Writer  - …. |

***4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 | Thực hành tin học | 3 | Học sinh thực trên phần mềm máy tính trong các tiết bài tập, thực hành Tin học và các tiết học nghề. |  |

**II. Kế hoạch dạy học**

***1. Phân phối chương trình***

***2. Chuyên đề lựa chọn***

*(Đính kèm Khung kế hoạch dạy học bộ môn)*

***3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài kiểm tra, đánh giá | Thời gian | Thời điểm | Yêu cầu cần đạt  ***(Đính kèm bản đặc tả từng đợt kiểm tra)*** | Hình thức |
| Giữa Học kỳ 1 | 50 phút | Tuần thứ 7/HK1 | - Các nội dung cơ bản theo chương trình dạy học *(Tuần 1-6 HKI)*  - Dự kiến ở mức độ nhận biết khoảng 70%, ở mức độ Hiểu khoảng 20% và ở mức độ Vận dụng khoảng 10%. | Kiểm tra trắc nghiệm trên máy tính |
| Cuối Học kỳ 1 | 50 phút | Tuần thứ 15/HK1 | - Các nội dung cơ bản theo chương trình dạy học *(Tuần 1-14 HKI)*  - Dự kiến ở mức độ nhận biết khoảng 70%, ở mức độ Hiểu khoảng 20% và ở mức độ Vận dụng khoảng 10%. | Kiểm tra trắc nghiệm |
| Giữa Học kỳ 2 | 50 phút | Tuần 7/HK2 | - Các nội dung cơ bản theo chương trình dạy học *(Tuần 1-6 HKII)*  - Dự kiến ở mức độ nhận biết khoảng 60%, ở mức độ Hiểu khoảng 30% và ở mức độ Vận dụng khoảng 10%. | Kiểm tra trắc nghiệm |
| Cuối Học kỳ 2 | 50 phút | Tuần 14/HK2 | - Các nội dung cơ bản theo chương trình dạy học *(Tuần 1-13 HKII)*  - Dự kiến ở mức độ nhận biết khoảng 60%, ở mức độ Hiểu khoảng 30% và ở mức độ Vận dụng khoảng 10%. | Kiểm tra trắc nghiệm |

***4. Tổ chức dạy học qua internet: Không***

**III. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn**

|  |  |
| --- | --- |
| Chủ đề | TIN HỌC: HỌC MÀ CHƠI – CHƠI MÀ HỌC |
| Yêu cầu cần đạt | Học sinh được trang bị các kiến thức Tin học phổ thông: như kiến thức soạn thảo văn bản, kiến thức hệ điều hành, mạng máy tính, mạng xã hội… |
| Số tiết | 2 tiết – 90 phút |
| Thời điểm | Tháng 4/2022 |
| Địa điểm | Sân trường |
| Chủ trì | Cô Nguyễn Thị Diễm Kiều |
| Phối hợp | Tổ chuyên môn Tin học, Đoàn trường, trợ lí thanh niên,… |
| Đối tượng | Học sinh khối 10,11 |

**IV. Sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Nội dung | Phân công thực hiện | Thời điểm  thực hiện | Ghi chú |
| Sinh hoạt tổ chuyên môn | Tất cả các thành viên tham gia. | 2 lần/tháng | - Vào ngày chuyên môn tuần đầu thứ nhất và đầu tuần thứ 3 cuối tháng.  - Đột xuất (nếu có) |
| Sinh hoạt chuyên môn theo NCBH | - Cô Nguyễn Thị Diễm Kiều phụ trách lên kế hoạch thực hiện, phối hợp với nhóm trưởng chuyên môn triển khai các nội dung thực hiện cụ thể.  - Thầy Long viết các báo cáo và chuẩn bị tất cả các hồ sơ liên quan đến tiết sinh hoạt chuyên môn.  - Tất cả tổ viên tổ sẽ phối hợp thực hiện. | Học kỳ 2  Dự kiến tháng 3/2022 |  |
| Tiết tốt | Tất cả thành viên | HKI hoặc HKII | Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 1 tiết/năm CTCĐ; Bí thư CĐGV; TrLTN; TTCM; TPCM; Phụ trách các đội tuyển (không bắt buộc, nếu thực hiện được cộng điểm theo tiêu chí thi đua |
| Dự giờ | Tất cả thành viên | HKI hoặc HKII | Mỗi giáo viên dự 2 tiết/HK (nếu thực hiện nhiều hơn được cộng điểm theo tiêu chí thi đua) |
| Thanh tra nội bộ | Cô Đặng Lê Xuân Ánh Nguyệt | HKII |  |

**V. Các nội dung khác: *Triển khai văn bản 4363/GDĐT-GDTrH về xây dựng, sử dụng kho học liệu số.***

- Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn, tổ chức bồi dưỡng giáo viên nhằm nâng cao năng lực cho giáo viên về việc biên soạn và xây dụng ngân hàng câu hỏi trực tuyến; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn để cụ thể hoá tiêu chí 4 mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) của câu hỏi kiểm tra, đánh giá.

- Tăng cường việc trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm trong sử dụng công cụ biên soạn câu hỏi trên mạng để xây dựng và sử dụng có hiệu quả ngân hàng câu hỏi trực tuyến trong quá trình dạy học.

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Diễm Kiều** | *TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 9 năm 2021*  **HIỆU TRƯỞNG**  **Hàn Thanh Tùng** |